TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 113/2026/QĐST-HNGĐ	*Sơn La, ngày 24 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 144/2025/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 03 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bàn Thị H, sinh 22/8/1991.

Địa chỉ: Bản Suối B, xã Đ, tỉnh S.

Số căn cước công dân: 014191008607 cấp ngày 22/12/2021.

- Bị đơn: Anh Đặng Văn T, sinh 05/8/1986.

Địa chỉ: Bản Suối B, xã Đ tỉnh S.

Số căn cước công dân: 014086007407 cấp ngày .

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bàn Thị H và anh Đặng Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cả 3 cháu là Đặng Khánh L, sinh ngày 07/12/2009, cháu Đặng Khuyên C, sinh ngày 15/4/2011 cháu Đặng Hiệp V, sinh ngày 21/05/2012, cho anh Đặng Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 3 cháu đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Chị Bàn Thị H có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng với anh Đặng Văn T cho cháu Đặng Hiệp V, sinh ngày 21/05/2012 mỗi tháng là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng), phương thức cấp dưỡng theo từng tháng, thời điểm cấp dưỡng từ ngày 01/4/2026 cho đến khi cháu Đặng Hiệp V trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động nuôi bản thân. Hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày Bản án. Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Không ai được cản trở quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung: Không Có.

- Về vay nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Bàn Thị H tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn)* được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng chẵn)* đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000233 ngày 02 tháng 3 năm 2026 của phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 – Sơn La. Hoàn trả lại cho chị Bàn Thị H số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn)* tại phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 – Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền: thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 6 – Sơn La;
- Phòng THADS khu vực 6 - Sơn La;
- UBND xã Đoàn Kết, tỉnh Sơn La;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đỗ Như Khánh